

**TÒ TRÌNH**  
**Về việc phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2021  
nguồn vốn ngân sách địa phương, thành phố Sóc Trăng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng

Thực hiện nội dung kỳ họp thứ 3, thứ 4 (chuyên đề), Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng về phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn vốn ngân sách địa phương, thành phố Sóc Trăng, cụ thể như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Do một số dự án được bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 đã nghiệm thu đưa vào sử dụng và sắp hoàn thành, nhưng không sử dụng hết kế hoạch vốn được giao nên cần điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 cho phù hợp với tình hình thực tế.

Việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 là căn cứ pháp lý theo quy định Luật đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan để triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trên địa bàn thành phố Sóc Trăng.

**II. Các căn cứ pháp lý**

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 – 2025.

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công.

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định việc phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển và các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2021 nguồn vốn ngân sách địa phương, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Tờ trình số 214/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ Tờ trình số 223/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2020, tỉnh Sóc Trăng (đợt 2);

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương, thành phố Sóc Trăng (đợt 1);

Căn cứ Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 thành phố Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 thành phố Sóc Trăng (đợt 2);

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 thành phố Sóc Trăng (đợt 3);

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 thành phố Sóc Trăng (đợt 4).

### **III. Phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn ngân sách địa phương**

#### **1. Nguyên tắc phân bổ, điều chỉnh**

- Việc phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Phù hợp với dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.

- Điều chỉnh, bổ sung đúng mục tiêu, tính chất, cơ cấu của từng nguồn vốn; bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

- Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước của từng ngành, lĩnh vực và địa phương, bảo đảm không gây ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Tập trung đủ vốn cho các dự án dự kiến hoàn thành trong năm.

- Về nguồn thu xổ số kiến thiết: việc điều chỉnh kế hoạch đảm bảo cơ cấu theo quy định của Bộ Tài chính, tập trung cho lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề...

#### **2. Phân bổ, điều chỉnh kế hoạch năm 2021 nguồn vốn ngân sách địa**

## phương

- Điều chỉnh tăng 278,050 triệu đồng đối với 01 dự án từ nguồn kết dư ngân sách thành phố.

- Phân bổ 14.570 triệu đồng đối với 01 dự án từ nguồn tinh hỗ trợ cho ngân sách thành phố từ nguồn tăng ngân sách tinh

- Kế hoạch vốn trong năm 2021 được giao theo từng đợt, cụ thể:

+ Đợt 1: kế hoạch vốn được giao theo Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 là 151.199 triệu đồng.

+ Đợt 2: kế hoạch vốn được giao theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 18/7/2021 là 20.332,950 triệu đồng.

+ Đợt 3: kế hoạch vốn được giao theo Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 07/9/2021 là 5.685,900 triệu đồng.

+ Đợt 4: kế hoạch vốn được giao theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 25/10/2021 là 19.610 triệu đồng.

- Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 sau điều chỉnh: **211.675,900 triệu đồng** (*Hai trăm mươi một tỷ, sáu trăm bảy mươi lăm triệu, chín trăm ngàn đồng*), gồm 30 dự án, trong đó:

<b>+ Vốn tinh hỗ trợ có mục tiêu:</b>	<b>83.570.000.000 đồng</b>
---------------------------------------	----------------------------

Từ nguồn xổ số kiến thiết:	54.390.000.000 đồng;
----------------------------	----------------------

Từ nguồn ngân sách cân đối ngân sách địa phương và thu tiền sử dụng đất:	14.610.000.000 đồng;
--	----------------------

Từ nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2020:	14.570.000.000 đồng.
--	----------------------

<b>+ Vốn phân cấp ngân sách thành phố:</b>	<b>107.489.000.000 đồng</b>
--	-----------------------------

Vốn cân đối ngân sách:	32.489.000.000 đồng;
------------------------	----------------------

Vốn thu tiền sử dụng đất:	75.000.000.000 đồng.
---------------------------	----------------------

<b>+ Vốn kết dư ngân sách thành phố:</b>	<b>20.616.900.000 đồng</b>
--	----------------------------

*(Đính kèm Phụ lục chi tiết)*

## IV. Giải pháp thực hiện và dự kiến đạt được

### 1. Giải pháp thực hiện

- Chủ đầu tư tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm túc các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Xây dựng, các Nghị định của Chính phủ và các Nghị quyết của tỉnh và thành phố.

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ đèn bù, giải phóng mặt bằng (nếu có), công tác đấu thầu; phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán...

- Theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, dự án có kế hoạch vốn lớn để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

- Các phòng, ban, ngành, chủ đầu tư xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, trọng tâm hàng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được phân công, phân cấp.

## **2. Dự kiến kết quả đạt được của phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư trung hạn**

- Kế hoạch đầu tư năm 2021 được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, bám sát dự kiến văn kiện trình Đại hội Đảng thành phố Sóc Trăng về các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025; phù hợp với quy hoạch trong từng ngành, lĩnh vực và tại địa phương.

- Các dự án dự kiến khi hoàn thành đưa vào sử dụng sẽ góp phần quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu, làm thay đổi diện mạo địa phương, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng, điều kiện sống của người dân.

Trên đây là nội dung phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2021 nguồn vốn ngân sách địa phương, thành phố Sóc Trăng Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng/.

### **Nơi nhận:**

- Đại biểu HĐND TP;
  - Chủ tịch, các PCT;
  - Chánh VP;
  - Phòng TC-KH;
  - Ban QLDA ĐTXD;
  - NCTH;
  - Lưu VT, TCKH, L.
- 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Quận**

Phụ lục

PHẦN BỘ, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NGUỒN NSNN NĂM 2021

(Kèm theo Tờ trình số 192/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng)

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Lũy kế vốn đã bồi trí đến hết kế hoạch năm 2020	Phân bổ lại; tăng, giảm		Kế hoạch vốn năm 2021 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư		Phân bổ	Tăng (+); Giảm (-)		
						Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN		Giảm (-)	Tăng (+)	
<b>Công trình khởi công mới</b>											
1	Cải tạo, nâng cấp đường 30/4 (đoạn Lê Duẩn đến thị trấn Mỹ Xuyên) thành phố Sóc Trăng	TPST	l=2250m, Lớp bê tông nhựa C12.5, dày 6cm	2021 - 2022	Quyết định số 1394/QĐ-UBND ngày 29/10/2021	14.576,608	14.576,608			14.570,000	14.570,000
II.1.3	Từ nguồn ngân sách cân đối ngân sách địa phương và thu tiền sử dụng đất					14.950,000	14.950,000	14.610,000		-	14.610,000
<b>Lĩnh vực Giao thông (01 dự án)</b>											
<b>Công trình khởi công mới</b>											
1	Cải tạo, nâng cấp đường Trần Hưng Đạo hướng đến Trà Tim thành phố Sóc Trăng	TPST	l=1505M, Lớp bê tông nhựa C12.5, dày 7cm	2021 - 2022	Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 29/7/2021	14.950,000	14.950,000	14.610,000		-	14.610,000
II.2	Vốn phân cấp ngân sách thành phố (19 dự án)					101.669,022	101.669,022	104.500,000	-8.183,024	500,000	96.816,976
	Vốn Cân đối ngân sách thành phố (03 dự án)					30.603,389	30.603,389	32.000,000	-3.474,131	-	28.525,869
<b>Lĩnh vực Giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp (01 dự án)</b>											
<b>Công trình khởi công mới</b>											
1	Xây dựng Trường Tiểu học Lý Đạo Thành thành phố Sóc Trăng	TPST	Cải tạo khôi phục trung tâm văn hóa thể thao phường 5 thành phố Sóc Trăng	2021	Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 30/10/2020	14.497,512	14.497,512	14.500,000	-547,871		13.952,129
<b>Lĩnh vực Giao thông (02 dự án)</b>											
<b>Công trình khởi công mới</b>											
1	Cải tạo mặt đường Tôn Đức Thắng (đoạn từ UBND phường 5 đến cây xăng Nam Sông Hậu), phường 5, thành phố Sóc Trăng	P5	Tổng chiều dài 1.800 m, bề rộng mặt đường 12 m, kết cấu mặt đường thảm bê tông nhựa dày 7 cm, sơn tim đường và nâng hố ga	2021	Quyết định số 1482 /QĐ-UBND ngày 30/10/2020	13.248,772	13.248,772	14.300,000	-2.210,988		12.089,012
2	Cải tạo mặt đường Tôn Đức Thắng (đoạn từ cầu C247 đến đường Nguyễn Chí Thanh), phường 6, phường 8, thành phố Sóc Trăng	P6, P8	Tổng chiều dài 340m, bề rộng mặt đường 12 m, kết cấu mặt đường thảm bê tông nhựa dày 7cm, sơn tim đường và nâng hố ga	2021	Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 30/10/2020	2.857,105	2.857,105	3.200,000	-715,272		2.484,728
2.2	Vốn thu tiền sử dụng đất (16 dự án)					71.065,633	71.065,633	72.500,000	-4.708,893	500,000	68.291,107
<b>Lĩnh vực Giao thông (09 dự án)</b>											

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2020	Phân bổ lại; tăng, giảm		Kế hoạch vốn năm 2021 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư		Phân bổ	Tăng (+); Giảm (-)		
						Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN		Giảm (-)	Tăng (+)	
	<b>Công trình khởi công mới</b>								-		
1	Cải tạo mặt đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (đoạn từ đường Lê Lợi đến đường Điện Biên Phủ), phường 6, thành phố Sóc Trăng	P6	Tổng chiều dài 208 m, bề rộng mặt đường từ 8,5m đến 9 m, kết cấu mặt đường thảm bê tông nhựa dày 5 cm, sơn tim đường và nâng hố ga.	2021	Quyết định số 1483 /QĐ-UBND ngày 30/10/2020	1.023,037	1.023,037		1.100,000	-221,576	878,424
2	Cải tạo mặt đường Đặng Văn Viễn (đoạn từ đường Tôn Đức Thắng đến đầu Hẻm 5), phường 8 thành phố Sóc Trăng	P8	Tổng chiều dài 187m, bề rộng mặt đường 5,5m đến 6m, kết cấu mặt đường thảm bê tông nhựa dày 5cm, sơn tim đường và nâng hố ga	2021	Quyết định số 1494 /QĐ-UBND ngày 30/10/2020	558,643	558,643		610,000	-125,290	484,710
3	Cải tạo mặt đường Kênh Xáng (đoạn từ đường Võ Đình Sâm đến đường Coluso), phường 8 thành phố Sóc Trăng	P8	Tổng chiều dài 2.110m, bề rộng mặt đường từ 4m đến 6m, kết cấu mặt đường thảm bê tông nhựa dày 5cm, sơn tim đường và nâng hố ga	2021	Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 30/10/2020	5.166,795	5.166,795		5.600,000	-683,059	4.916,941
4	Nâng cấp, sửa chữa cầu C247 thành phố Sóc Trăng	TPST	Sửa chữa các hư hỏng cục bộ, thay thế và khôi phục tiết diện chịu lực cho các kết cấu hư hỏng chiều dài cầu 60 mét, bề rộng mặt cầu 12 mét (bề rộng xe chạy 9 mét, bề rộng lan can 1,5x2 mét), tái trọng cầu 25 tấn	2021	Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 30/10/2020	14.940,000	14.940,000		14.940,000	-481,616	14.458,384
5	Nâng cấp, sửa chữa cầu 30/4 thành phố Sóc Trăng	TPST	Sửa chữa các hư hỏng cục bộ, thay thế và khôi phục tiết diện chịu lực cho các kết cấu hư hỏng chiều dài cầu 60 mét, bề rộng mặt cầu 12 mét, tái trọng cầu 25 tấn	2021	Quyết định số 1489/QĐ-UBND ngày 30/10/2020	14.950,000	14.950,000		14.950,000	-489,927	14.460,073
6	Cải tạo mặt đường Bà Triệu, phường 8 thành phố Sóc Trăng	P8	Tổng chiều dài 338 m, bề rộng mặt đường từ 4,3m đến 4,7m, kết cấu mặt đường thảm bê tông nhựa dày 5cm, sơn tim đường và nâng hố ga	2021	Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 30/10/2020	805,593	805,593		900,000	-198,844	701,156
7	Cải tạo mặt đường Kênh Hồ Nước Ngọt, phường 6 thành phố Sóc Trăng	P6	Tổng chiều dài 1.563m, bề rộng nền đường 6m (lòng đường 5m, lề mỗi bên 0,5x2m), kết cấu mặt đường đá dăm láng nhựa, công ngầm qua kênh 30 tháng 4 bằng bê tông cốt thép 02 khoan.	2021	Quyết định số 1493 /QĐ-UBND ngày 30/10/2020	6.500,000	6.500,000		6.500,000	-229,345	6.270,655



STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Lũy kế vốn đã bù trích đến hết kế hoạch năm 2020	Phân bổ lại; tăng, giảm			Kế hoạch vốn năm 2021 sau điều chỉnh	Ghi chú			
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư			Phân bổ	Tăng (+); Giảm (-)						
						Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN			Giảm (-)	Tăng (+)					
8	Cải tạo mặt đường Trần Văn Hòa, phường 8 thành phố Sóc Trăng	P8	tổng chiều dài 376m, bề rộng mặt đường từ 5,5m 6m, kết cấu mặt đường thảm bê tông nhựa dày 5cm, sơn tim đường và nâng hố ga	2021	Quyết định số 1496 /QĐ-UBND ngày 30/10/2020	985,643	985,643		1.200,000	-338,443		861,557				
9	Cải tạo mặt đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường 3 thành phố Sóc Trăng	P3	Tổng chiều dài 520 m, bề rộng mặt đường 6,5m, kết cấu mặt đường thảm bê tông nhựa dày 7cm, Sơn tim đường và nâng hố ga	2021	Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	1.795,243	1.795,243		2.000,000	-322,740		1.677,260				
<b>Lĩnh vực Văn hóa (01 dự án)</b>																
<b>Công trình khởi công mới</b>																
1	Trang trí Cầu C247, Cầu 30 tháng 4 và Cầu Maspero thành phố Sóc Trăng.	TPST	Trang trí Cầu C247, Cầu 30 tháng 4 có bề rộng 12 mét, chiều dài 60 mét ; Trang trí Cầu Maspero có bề rộng 14m, chiều dài 95m,	2021	Quyết định số 1491 /QĐ-UBND ngày 30/10/2020	12.173,740	12.173,740		12.200,000	-415,256		11.784,744				
<b>Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật (05 dự án)</b>																
<b>Công trình khởi công mới</b>																
1	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước Hẻm 308, đường Trần Hưng Đạo, phường 10, thành phố Sóc Trăng	P10	Tổng chiều dài 273 m, rộng 2,5 m, kết cấu mặt hẻm bê tông cốt thép dày 10 cm; hệ thống thoát nước dọc tuyến	2021	Quyết định số 1484 /QĐ-UBND ngày 30/10/2020	830,000	830,000		830,000	-111,102		718,898				
2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước Hẻm 383 (đoạn còn lại), đường 30 tháng 4, phường 9, thành phố Sóc Trăng	P9	Tổng chiều dài 423,5 m, bề rộng mặt hẻm 3,0 m, kết cấu mặt hẻm bê tông cốt thép dày 08 cm; hệ thống thoát nước dọc tuyến	2021	Quyết định số 1485 /QĐ-UBND ngày 30/10/2020	1.150,000	1.150,000		1.150,000	-153,983		996,017				
3	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước các hẻm trên địa bàn phường 7, thành phố Sóc Trăng	P7	Cải tạo, nâng cấp 05 hẻm trên địa bàn phường 07 , L=1.070,4m, bề rộng mặt hẻm từ 1,5m đến 3,0m, kết cấu mặt hẻm bê tông cốt thép dày 08cm; HTTN dọc tuyến	2021	Quyết định số 1486 /QĐ-UBND ngày 30/10/2020	2.546,939	2.546,939		2.880,000	-574,440		2.305,560				
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước các hẻm trên địa bàn phường 8, thành phố Sóc Trăng	P8	Cải tạo, nâng cấp 07 hẻm trên địa bàn phường 8 , L= 1.383m, rộng từ 1,5m đến 3,5m, kết cấu mặt hẻm bê tông cốt thép dày 10 cm; hệ thống thoát nước dọc tuyến	2021	Quyết định số 1487 /QĐ-UBND ngày 30/10/2020	2.390,000	2.390,000		2.390,000	-215,593		2.174,407				

01/01/2021

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Lũy kế vốn đã bồi trí đến hết kế hoạch năm 2020	Phân bổ lại; tăng, giảm			Kế hoạch vốn năm 2021 sau điều chỉnh	Ghi chú			
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư			Phân bổ	Tăng (+); Giảm (-)						
						Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN			Giảm (-)	Tăng (+)					
5	Lắp đặt hệ thống đèn Led đường Tôn Đức Thắng (đoạn từ Ủy ban nhân dân phường 5 đến giáp đường Chông Cháy) thành phố Sóc Trăng	TPST	Lắp đặt 63 trụ đèn, cần đèn và bóng đèn	2021	Quyết định số 1858/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	3.250,000	3.250,000		3.250,000	-49,618		3.200,382				
	<b>Quản lý nhà nước (01 dự án)</b>															
	<b>Công trình khởi công mới</b>															
1	Xây dựng trụ sở Ban nhân dân khóm 3, phường 2, thành phố Sóc Trăng	P2	Xây dựng trụ sở Ban nhân dân khóm 3 và các hạng mục phụ trợ.	2021	Quyết định số 1488 /QĐ-UBND ngày 30/10/2020	1.500,000	1.500,000		1.500,000	-98,061		1.401,939				
	Công nợ sau quyết toán					500,000	500,000		500,000		500,000	1.000,000				
<b>II.3</b>	<b>Vốn kết dư ngân sách (04 dự án)</b>					<b>40.621,999</b>	<b>20.722,000</b>		<b>20.338,850</b>		<b>278,050</b>	<b>20.616,900</b>				
	<b>Lĩnh vực Giao thông (02 công trình)</b>															
	<b>Công trình khởi công mới</b>															
1	Xây dựng đường dân sinh cấp bờ kè sông Maspero phường 8 thành phố Sóc Trăng	P8	L650m, Thàm bê tông nhựa, cầu giao thông 24m, kè kên, vỉa hè, chiều sáng	2021 -2022	Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 28/5/2021	10.000,000	10.000,000		9.652,950		278,050	9.931,000				
2	Cải tạo, nâng cấp bờ kè sông Maspero (đoạn từ Cầu C247 đến Cầu 30/4) thành phố Sóc Trăng	P1,6	Mở rộng mặt sàn bờ kè rộng thêm 3,0m, Tháo dỡ toàn bộ trụ lan can, trụ đèn chiếu sáng trang trí, Lát mới nền đá granite nhám khò, Lắp đặt Hệ thống lan can bằng thép	2021 -2022	Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 31/8/2021	14.950,000	5.000,000		5.000,000			5.000,000				
	<b>Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật (01 dự án)</b>															
	<b>Công trình khởi công mới</b>															
1	Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Sóc Trăng	P2	Thiết bị công nghệ thông tin, cải tạo phòng họp thông minh	2021	Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 12/10/2021	14.949,999	5.000,000		5.000,000			5.000,000				
	<b>Lĩnh vực quản lý nhà nước (01 dự án)</b>															
	<b>Công trình khởi công mới</b>															
1	Cải tạo nâng cấp trụ sở Công an thành phố Sóc Trăng	P1	Diện tích đất cải tạo: 274 m2, Cải tạo hàng rào, Cải tạo bếp ăn, Cải tạo khu nhà ở tập thể cán bộ, chiến sĩ	2021	Quyết định số 1103/QĐ-UBND ngày 17/8/2021	722,000	722,000		685,900			685,900				